

Số: 12/2022/QĐST-DS

*Đức Hòa, ngày 13 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Theo đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2022 do các ông (bà) Trần Văn L, Trần Văn N, Trần Văn C, Trần Văn T, Trần Văn B, Trần Văn B và Trần Thị T (có người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng là: ông Trần Văn Tr, ông Trần Văn T, và bà Trần Thị L) là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị D là nguyên đơn trong vụ án, xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Trần Thị L do việc khởi kiện chưa cần thiết. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 624/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

*Nguyên đơn:* bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1933

*Địa chỉ:* ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L

*Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà D là:*

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1952

- Ông Trần Văn N, sinh năm 1954

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1966

*Cùng địa chỉ:* ấp T, xã T, huyện D, tỉnh T.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1962

*Địa chỉ:* ấp T1, xã S, huyện D, tỉnh T.

- Ông Trần Văn B, sinh năm 1969

*Địa chỉ:* ấp T2, xã S, huyện S, tỉnh T.

- Ông Trần Văn B, sinh năm 1972

*Địa chỉ:* ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1957 (chết năm 2010) có người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng là: ông Trần Văn Tr, sinh năm 1961, ông Trần Văn T, sinh năm 1979 và bà Trần Thị L, sinh năm 1980, cùng địa chỉ: ấp N 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

*Bị đơn:* bà Trần Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

- Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về chi phí xem xét, thẩm định và định giá tài sản: bà Nguyễn Thị D đã tạm nộp số tiền 31.000.000 đồng và đã chi phí xong.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị D thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Đỗ Bình An**